

Bản án số: 62/2025/DS-ST
Ngày 17-3-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiên

Bà Phạm Thị Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Kiều Chinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa: Ông Dương Tân Viễn – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 906/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí M.

Địa chỉ: Số 25 Bis, Nguyễn T, phường B, Quận 1, thành phố H ..

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Thanh – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Minh Cảnh – Giám đốc chi nhánh Cà Mau – Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trương Minh Cảnh: Ông Nguyễn Văn Dĩ – sinh năm 1994 – Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân (theo văn bản ủy quyền ngày 20/12/2024) (có mặt).

Địa chỉ: Số 66, Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà Lê Thị N - Sinh năm 1953 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện Đ, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP

Phát triển TP Hồ Chí Minh – PGD Minh Hải, đã cấp tín dụng cho bà Lê Thị N vay theo hợp đồng tín dụng số 61/20PGDMH/HĐTD ngày 13/11/2020; thời hạn vay: 36 tháng, hết hạn vào ngày 13/11/2023 (theo Đề nghị giải ngân kiêm KUNN số 61/20PGDMH/HĐTD/KUNN03 ngày 08/09/2022). Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn nuôi tôm thẻ.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay theo Hợp đồng tín dụng nêu trên là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 0468; 0469 Tờ bản đồ số 01, xã Thanh Tùng, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (nay là xã Ngọc Chánh, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C262490, do UBND huyện Đàm Dơi cấp ngày 10/09/1994 cho bà Lê Thị N. Tính đến ngày 17/3/2025, tổng số tiền mà bà Lê Thị N còn nợ Ngân hàng là: Số nợ gốc 323.999.926 đồng, lãi trong hạn: 43.602.511 đồng, lãi quá hạn là 105.310.737 đồng. Tổng cộng 472.913.174 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi hai triệu chín trăm mười ba nghìn một trăm bảy mươi bốn đồng).

Nay Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM khởi kiện yêu cầu buộc bà Lê Thị N phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền là 472.913.174 đồng.

- Buộc bà Lê Thị N phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh kể từ sau ngày 17/3/2025 theo mức lãi suất thỏa thuận, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Trường hợp bà Lê Thị N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Cơ quan thi hành án phát mãi các tài sản thế chấp tại HDBank. Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản bảo đảm được dùng để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bà Lê Thị N đối với Ngân hàng. Nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của bà Lê Thị N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ.

- *Bị đơn bà Lê Thị N trình bày:* Bà có vay của Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 350.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 61/20PGDMH/HĐTD ngày 13/11/2020; thời hạn vay: 36 tháng, hết hạn vào ngày 13/11/2023 (theo Đề nghị giải ngân kiêm KUNN số 61/20PGDMH/HĐTD/KUNN03 ngày 08/09/2022). Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn nuôi tôm thẻ.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay theo Hợp đồng tín dụng nêu trên là Quyền sử dụng đất diện tích 18.970m² tại thửa đất số 0468; 0469 Tờ bản đồ số 01, xã Thanh Tùng, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C262490 do UBND huyện Đàm Dơi cấp cho bà Lê Thị N.

Bà xác định trên phần đất bà đang thế chấp cho Ngân hàng hiện nay chỉ có một mình bà quản lý, sử dụng, trên đất có căn nhà bà đang ở, ngoài ra không có công trình kiến trúc, cây trồng nào khác.

Bà đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền gốc và lãi tính đến ngày 17/3/2025 là 472.913.174 đồng. Tuy nhiên do hoàn

cảnh hiện tại rất khó khăn nên mà xin trả nợ gốc cho Ngân hàng mỗi tháng 10.000.000 đồng, đối với tiền lãi bà sẽ trả theo quy định. Bà cam kết sẽ trả dứt nợ cho Ngân hàng trong năm 2025.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 95, khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng, Án lệ số 08/2016/AL được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh, buộc bà Lê Thị N phải trả cho Ngân hàng HD tổng số tiền vốn, lãi đến ngày 17/3/2025 là 472.913.174 đồng. Về án phí và chi phí tố tụng bị đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh và bà Lê Thị N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Lê Thị N có ký kết Hợp đồng tín dụng số 61/20PGDMH/HĐTD ngày 13/11/2020 theo Đề nghị giải ngân kiêm KUNN số 61/20PGDMH/HĐTD/KUNN03 ngày 08/09/2022), số tiền 323.999.926 đồng. Tài sản đảm bảo cho khoản vay theo Hợp đồng tín dụng nêu trên là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 0468; 0469 Tờ bản đồ số 01, xã Thanh Tùng, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (nay là xã Ngọc Chánh, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C262490, do UBND huyện Đàm Dơi cấp ngày 10/09/1994 cho bà Lê Thị N là thực tế có xảy ra.

[3] Hợp đồng tín dụng có nội dung thỏa thuận phù hợp với các 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng. Quá trình thực hiện, bà N không thực hiện trả vốn, lãi đầy đủ cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ theo nội dung hợp đồng đã ký kết. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà N trả tổng số tiền vốn, lãi đến ngày 17/3/2025 là 472.913.174 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 17/3/2025 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ của Ngân hàng phát triển thành phố Hồ Chí Minh, thấy rằng: Yêu cầu này phù hợp với Án lệ số 08/2016/AL được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao nên được chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng phát triển thành phố Hồ Chí Minh, thấy rằng:

[5.1] Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 61/20PGDMH/HĐBĐ ngày 13/11/2020 thì tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa số 0468, 0469 tờ bản đồ số 01, diện tích 18.970m² tọa lạc tại xã Thanh Tùng, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (nay là ấp Tấn Ngọc, xã Ngọc Chánh, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 262490 do UBND huyện Đàm Dơi cấp ngày 10/9/1994 cho bà Lê Thị N. Xét yêu cầu của ngân hàng về việc xử lý tài sản đảm bảo trong trường hợp bà N không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thấy rằng: Theo khoản 2 Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng quy định “Trong trường hợp khách hàng không trả được nợ đến hạn, nếu các bên không có thỏa thuận khác thì tổ chức tín dụng có quyền xử lý nợ, tài sản đảm bảo tiền vay theo hợp đồng tín dụng, hợp đồng đảm bảo và quy định của pháp luật”. Do đó, yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí và chi phí tố tụng:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí, đã dự nộp được nhận lại toàn bộ, bị đơn được miễn án phí do là người cao tuổi.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 300.000 đồng nguyên đơn đã dự nộp nên buộc bị đơn trả lại cho nguyên đơn chi phí này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 92, khoản 1 Điều 147 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bà Lê Thị N phải trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh tổng số tiền vốn, lãi đến ngày 17/3/2025 là 472.913.174 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi hai triệu chín trăm mười ba nghìn một trăm bảy mươi bốn đồng). Trong đó số nợ gốc là 323.999.926 đồng, lãi trong hạn: 43.602.511 đồng, lãi quá hạn là 105.310.737 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ

gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp bà N không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng HD có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp là quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất tại thửa số 0468, 0469 tờ bản đồ số 01, diện tích 18.970 m² tọa lạc tại xã Thanh Tùng, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (nay là ấp Tấn Ngọc, xã Ngọc Chánh, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 262490 do UBND huyện Đàm Dơi cấp ngày 10/9/1994 cho bà Lê Thị N mà bà N đang quản lý, sử dụng theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi nợ. Nếu số tiền phát mãi tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà N tiếp tục trả nợ cho đến khi trả xong khoản nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà N được miễn do là người cao tuổi.

Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí M không phải chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí M số tiền đã nộp tạm ứng 10.936.000 đồng theo Biên lai thu số 0002406 ngày 24/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đàm Dơi.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Lê Thị N phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 300.000 đồng, Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh đã dự nộp, bà N có trách nhiệm hoàn lại cho Ngân hàng.

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, nếu bà Lê Thị N chậm thi hành đối với các khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng bà N còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Ngọc Trâm